

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG EOP - 2  
CATALOGUE BỘ GIOĂNG B  
HONDA REBEL 500 (2023)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE REBEL 500 (2023) · Dùng cho  
HONDA REBEL 500 (2023)

Sơ đồ online:

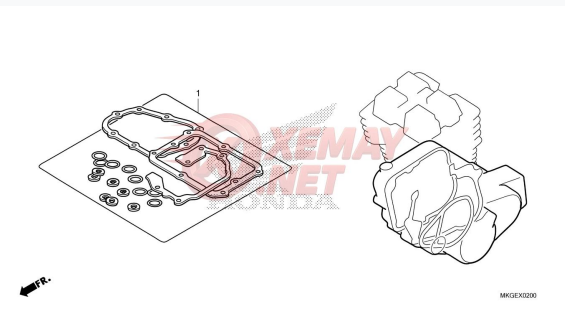
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-eop-2-catalogue-bo-gioang-b-honda-rebel-500-2023--EPCDOV0004266> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                                  |                            |                           |
|----------------------------------|----------------------------|---------------------------|
| Tổng số phụ<br>tùng: 19 chi tiết | Có giá tham<br>khảo: 19/19 | Tổng giá trị:<br>984,740đ |
|----------------------------------|----------------------------|---------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG EOP - 2 CATALOGUE  
BỘ GIOĂNG B HONDA REBEL 500 (2023)



|               |                            |
|---------------|----------------------------|
| Mã EPC        | EPCDOV0004266              |
| Thương hiệu   | HONDA                      |
| Dòng xe       | REBEL 500                  |
| Năm SX        | 2023                       |
| Loại hệ thống | ENGINE                     |
| Danh mục      | CATALOGUE REBEL 500 (2023) |
| Số phụ tùng   | 19 chi tiết                |
| Tổng giá trị  | 984,740đ                   |



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (19 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG EOP - 2 CATALOGUE BỘ GIOĂNG B HONDA REBEL 500 (2023)**:

| # | Tên phụ tùng                                                             | Mã SKU      | SL | Giá lẻ   |
|---|--------------------------------------------------------------------------|-------------|----|----------|
| 1 | Bộ gioăng B 06112-MKP-D00 HONDA CB 500, REBEL 500                        | 06112MKPD00 | 1  | 385,544đ |
| 1 | Gioăng cụm căng xích cam 14560-MGZ-J01 HONDA CB 500, REBEL 500           | 14560MGZJ01 | 1  | 39,741đ  |
| 1 | Gioăng làm kín bơm dầu 15154-MAT-000 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500 | 15154MAT000 | 1  | 30,640đ  |
| 1 | Gioăng nắp bơm nước 19226-MGZ-J00 HONDA CB 500, REBEL 500                | 19226MGZJ00 | 1  | 50,780đ  |
| 1 | Vòng đệm 8mm 90442-028-000 HONDA REBEL 500                               | 90442028000 | 1  | 33,010đ  |
| 1 | Vòng đệm 6mm 90442-397-000 HONDA REBEL 500                               | 90442397000 | 1  | 33,010đ  |
| 1 | Vòng đệm 6mm 90463-MEE-000 HONDA CB 500, REBEL 500                       | 90463MEE000 | 1  | 33,010đ  |

| # | Tên phụ tùng                                                                                                                                                                                                                             | Mã SKU      | SL | Giá lẻ  |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----|---------|
| 1 | Vòng đệm kín 6.5mm 90463-ML7-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, WAVE 110, WINNER R | 90463ML7000 | 1  | 18,090đ |
| 1 | Phốt O 48.1X3.6 91301-ML7-003 HONDA CB 500, REBEL 500                                                                                                                                                                                    | 91301ML7003 | 1  | 30,640đ |
| 1 | Phốt O 32.95X2.62 91302-MB0-013 HONDA CB 500, REBEL 500                                                                                                                                                                                  | 91302MB0013 | 1  | 32,410đ |
| 1 | Phốt O 14.8X2.4 91303-KF0-003 HONDA AIR BLADE 125, CB 500, REBEL 1100, REBEL 500, SH 125, SH 150                                                                                                                                         | 91303KF0003 | 1  | 14,472đ |
| 1 | Phốt O 23X2.4 91304-MCP-900 HONDA CB 500, REBEL 500                                                                                                                                                                                      | 91304MCP900 | 1  | 35,355đ |
| 1 | Phốt O 16.5x2.5 91305-KC1-850 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500                                                                                                                                                                         | 91305KC1850 | 1  | 46,366đ |
| 1 | (G1) Gioăng thước lái 91305-MCJ-751 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500                                                                                                                                                                  | 91305MCJ751 | 1  | 61,819đ |
| 1 | Phốt O 25x2 91307-035-000 HONDA Xe Ga, Xe Số                                                                                                                                                                                             | 91307035000 | 1  | 10,854đ |
| 1 | Phốt O 24.4x3.1 91309-425-003 HONDA FUTURE, SH                                                                                                                                                                                           | 91309425003 | 1  | 18,090đ |
| 1 | Phốt O 14.7x2.2 91313-MB0-003 HONDA CB 500, REBEL 500                                                                                                                                                                                    | 91313MB0003 | 1  | 32,410đ |
| 1 | VÒNG ĐỆM CHỮ O 91333-PNC-006 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500                                                                                                                                                                         | 91333PNC006 | 1  | 64,027đ |
| 1 | Đệm bu lông xả nhớt 12MM 94109-12000 HONDA AIR BLADE, CLICK, LEAD, PCX, SH, SH MODE, SPACY, VISION                                                                                                                                       | 9410912000  | 1  | 14,472đ |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng REBEL 500](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-eop-2-catalogue-bo-gioang-b-honda-rebel-500-2023--EPCDOV0004266> để biết giá và nơi bán.

## Trích dẫn tài liệu này

### APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG EOP - 2 CATALOGUE BỘ GIOĂNG B HONDA REBEL 500 (2023) (EPCDOV0004266). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-eop-2-catalogue-bo-gioang-b-honda-rebel-500-2023--EPCDOV0004266>

### MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG EOP - 2 CATALOGUE BỘ GIOĂNG B HONDA REBEL 500 (2023) (EPCDOV0004266)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-eop-2-catalogue-bo-gioang-b-honda-rebel-500-2023--EPCDOV0004266>. Truy cập 06/08/2026.

### Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG EOP - 2 CATALOGUE BỘ GIOĂNG B HONDA REBEL 500 (2023) (EPCDOV0004266)." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-eop-2-catalogue-bo-gioang-b-honda-rebel-500-2023--EPCDOV0004266>.

## Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG EOP - 2 CATALOGUE BỘ GIOĂNG B HONDA REBEL 500 (2023) (EPCDOV0004266)

**Cập nhật lần cuối**  
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.